

# VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO MÔ HÌNH CỦA DAVID KOLB

*APPLY EXPERIENTIAL TEACHING METHODS*

*AT THE UNIVERSITY ACCORDING TO THE MODEL-BASED APPROACH BY DAVID KOLB*

NGUYỄN VĂN THÁU

Trường Đại học Văn Lang, *thau.nv@vlu.edu.vn*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 10/5/2022            Ngày nhận lại: 13/5/2022            Duyệt đăng: 15/6/2022            Mã số: TCKH-S02T6-B07-2022            ISSN: 2354 – 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b>  <i>trải nghiệm, học tập trải nghiệm, phương pháp giảng dạy trải nghiệm, trường đại học.</i></p> <p><b>Key words:</b>  <i>experience, experiential learning, experiential teaching methods, university.</i></p>	<p><i>Để tạo ra nguồn lực có chất lượng phục vụ xây dựng và phát triển đất nước, đòi hỏi người học cần tích cực chủ động chiếm lĩnh tri thức, vận dụng lý thuyết được học vào thực tiễn. Vì vậy, cần tăng cường phương pháp giảng dạy trải nghiệm giúp người học có cơ hội thực hành, tiếp cận sát với thực tế. Bài viết tìm hiểu lý thuyết mô hình học tập của David Kolb, từ đó vận dụng phương pháp giảng dạy trải nghiệm cho phù hợp với thực tiễn với giáo dục Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.</i></p> <p><b>ABSTRACT</b></p> <p><i>In order to create quality resources for national construction and development, learners need to actively occupy knowledge and apply the theory learned in practice. Therefore, it is necessary to strengthen the method of teaching experiences to help learners have the opportunity to practice, and approach close to reality. The article explores the theory of the model-based learning by David Kolb, thereby applying experiential teaching methods to suit the practice of Vietnamese education to meet the current requirements of educational innovation.</i></p>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đổi mới phương pháp giảng dạy là yêu cầu cấp thiết trước bối cảnh phát triển của xã hội. Giáo dục là quốc sách hàng đầu, được Đảng và nhà nước quan tâm đầu tư, thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về định hướng chiến lược phát triển Giáo dục và Đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo đạt được một số thành tựu góp phần to

lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo vẫn còn thấp so với yêu cầu xã hội; nặng về lý thuyết, nhẹ thực hành; đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu, thiếu thực chất [1]. Từ định hướng trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo cần thay đổi cho phù hợp với xu thế hiện đại. Xã hội đòi hỏi

nguồn lực lao động có chất lượng, được trang bị đầy đủ kiến thức kinh nghiệm để giải quyết các vấn đề trong đời sống. Các trường chú trọng công tác đào tạo hướng người học làm trung tâm, áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy hiện đại, kích thích tư duy sáng tạo người học, một trong phương pháp hiện đại được nhiều trường áp dụng hiện nay là giảng dạy trải nghiệm – đây là phương pháp mà người giáo viên sẽ đóng vai trò dẫn dắt và định hướng kích thích sự sáng tạo, tư duy cho người học tiếp cận với thực tiễn thực tế. Một số trường áp dụng khá tốt phương pháp giảng dạy trải nghiệm giúp người học chủ động tích cực tìm tòi khám phá như đưa nhiều tình huống, bài tập, thiết kế trên các trang học moodle để người học có thể hình dung những nội dung mình sẽ được trải nghiệm, đầu tư cơ sở các trang thiết bị để tạo môi trường trải nghiệm tốt nhất cho người học. Khi áp dụng phương pháp giảng dạy, giảng viên chưa hiểu bản chất ý nghĩa của phương pháp, chưa áp dụng triệt để lý luận học tập trải nghiệm nên khâu tổ chức của giảng viên chưa đạt kết quả như mong muốn, một số cơ sở giáo dục định hướng trải nghiệm nhưng sự triển khai chưa đồng bộ, cán bộ quản lý và giảng viên bắt còn bất cập về chất lượng, trình độ không đồng đều, năng lực quản lý chưa tốt, chưa kịp cập nhật thông tin kiến thức hiện đại. Một số giảng viên chưa nhiệt tình, giảng dạy chưa chú trọng thực tiễn, chỉ chú trọng giảng dạy lý thuyết, làm cho người học những kiến thức khô khan, xem nhẹ kỹ năng thực hành, chưa đáp ứng các yêu cầu về mục tiêu giáo dục đạo đức, học lý thuyết kết hợp thực tiễn. Mới chú trọng việc truyền đạt kiến thức, chưa đáp ứng tốt yêu cầu về hình thành và phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; nặng về dạy chữ, nhẹ về dạy người, chưa coi trọng hướng nghiệp.

Cách thức tổ chức giảng dạy tại một số trường chỉ chú trọng giảng dạy tại lớp, chưa tạo điều kiện cho người học được tham quan, thực hành trải nghiệm, thiếu phương tiện dạy học, người học còn gặp khó khăn khi vận dụng lý

thuyết được học vào thực tiễn. Khâu kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục còn lạc hậu, chưa chú trọng dạy cách học và phát huy tính chủ động, khả năng sáng tạo của học sinh. Từ những mặt tồn tại, cho thấy đổi mới phương pháp giảng dạy là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay, sự tích cực chủ động tìm tòi khám phá tri thức của người học là điều kiện cần thiết để tạo ra nguồn lực chất lượng thực hiện tái sản xuất sức lao động của xã hội, đồng thời góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại. Muốn nâng cao chất lượng đào tạo, người học cần được học tập trải nghiệm, áp dụng lý thuyết được học vào thực tiễn, hiện thực hóa những công việc, giúp cho người học tích cực, giờ học trở nên sinh động, hấp dẫn, người học nắm vấn đề thực tế. Vì vậy, chúng tôi tìm hiểu mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb để đề xuất định hướng phương pháp giảng dạy trải nghiệm phù hợp với giáo dục Việt Nam.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. *Vài nét về mô hình của David Kolb*

#### 2.1.1. *Sơ lược sự ra đời của mô hình học tập*

David Kolb đã tìm hiểu và đưa ra mô hình học tập trải nghiệm từ năm 1971 dựa trên sự kế thừa và phát triển lý thuyết học tập của một số nhà khoa học tâm lý và giáo dục như John Dewey (1959-1952), Mary Parket Follett (1868-1933) Jean Piaget (1896-1980); Lev Vygotsky (1896-1934); Carl Jung (1875-1961); Carl Rogers (1902-1987); Paulo Freire (1921-1997), hiện nay lý thuyết học tập trải nghiệm của ông vẫn được coi trọng và áp dụng nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội ở nhiều nước trên thế giới, trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo lý thuyết trải nghiệm của ông góp phần tạo nên phương pháp giảng dạy linh hoạt, giúp người học tư duy tích cực, sáng tạo, đồng thời có thể vận dụng các lý thuyết được học vào thực tiễn, người học có thể đạt được nhiều kết quả như mong đợi [2, tr.36-40].

#### 2.1.2. *Lý thuyết học tập trải nghiệm*

Trải nghiệm là quá trình nhận thức, khám phá bằng việc tương tác với đối tượng thông qua

các thao tác vật chất bên ngoài (nhìn, sờ, nếm, ngửi...) và các quá trình tâm lý bên trong (chú ý, ghi nhớ, tư duy, tưởng tượng...). Thông qua đó, chủ thể có thể học hỏi, tìm tòi, sáng tạo, tiếp thu, tích lũy được những kinh nghiệm cho bản thân và hoàn thiện các kỹ năng trong cuộc sống. Học tập trải nghiệm có nghĩa là học từ thực nghiệm hoặc học bằng cách làm. Giáo dục trải nghiệm “nhúng, thả” người học vào một trải nghiệm và khuyến khích suy nghĩ (phản ánh) về những trải nghiệm đó để phát triển các kỹ năng, thái độ hoặc là cách nghĩ mới [2, tr.36-40].

Học tập trải nghiệm: còn được xây dựng dựa trên nền tảng của “học tập kiến tạo” và “học tập liên ngành”. Người học tích cực suy nghĩ, tự tìm tòi khám phá những tri thức mới, không theo một khuôn mẫu hoặc mô thức nào, ngoài ra các môn học cần có sự liên kết phối hợp chặt chẽ liên ngành giúp người học có thể học một môn học nào có sẽ được tích lũy nhiều kiến thức có liên quan với nhau, ngoài ra, khi tham gia học tập trải nghiệm, người học sẽ không bị bó hẹp trong một phạm vi nào, họ có thể chủ động ở nhiều nơi, liên kết nhiều phần, áp dụng nhiều kiến thức khác nhau để giải quyết các vấn đề có trong thực tế.

Theo Lý thuyết Học tập trải nghiệm, học tập là một quá trình mà ở đó tri thức được tạo ra thông qua sự biến đổi, chuyển hóa kinh nghiệm [3, tr.205-212]. Đó là quá trình thông qua hành động, việc làm để chủ thể tạo ra tri thức mới trên cơ sở trải nghiệm thực tế, dựa trên đánh giá, phân tích những kinh nghiệm, kiến thức sẵn có nhờ sự tác động của “kiến thức” tiếp thu được qua hành động với đối tượng.

### 2.1.3. Đặc điểm mô hình học tập

Theo lý thuyết Học tập trải nghiệm của D.Kolb, quá trình học từ trải nghiệm gồm 6 đặc điểm:

*Việc học tốt nhất cần chú trọng đến quá trình chứ không phải kết quả:* Từ đặc điểm trên chúng ta có thể thấy việc áp dụng vào thực tiễn trong giáo dục Việt Nam là phù hợp đặc biệt trong giai đoạn công nghiệp hóa hiện đại hóa đất

nước, đòi hỏi yêu cầu cao về chất lượng nhân lực để đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Phương pháp dạy học trải nghiệm phải đáp ứng được các đặc điểm nói trên. Kết quả học tập thể hiện cuối cùng chưa nói năng lực của người học mà phải xem xét từ nhiều khía cạnh như sự nỗ lực ý chí trong học, khả năng phối hợp nhóm, môi trường học tập, phương tiện học tập, tư duy sáng tạo khi giải quyết từng khâu hay từng giai đoạn của môn học, ngày nay các trường đại học đã tiến hành đánh giá kết quả học tập dựa trên quá trình người học đạt được những gì, chứ không phải chỉ dựa vào điểm số cuối cùng.

*Học là một quá trình liên tục trên nền tảng kinh nghiệm:* Giảng dạy đòi hỏi sự sáng tạo, kết hợp lý luận lẫn thực tiễn để tác động đến người học, giúp họ liên tục tiếp thu bài học dựa trên những kinh nghiệm để có thể hình dung được những vấn đề diễn ra trong đời sống xã hội, nghĩa là họ phải hình dung được những gì mình làm là phù hợp và đồng thời với kinh nghiệm đó họ có thể phát triển ý chí, khơi tạo những kiến thức mới.

*Học tập đòi hỏi việc giải quyết xung đột giữa mô hình lý thuyết với cuộc sống thực tiễn:* Lý thuyết và thực tiễn là 2 mặt tồn tại trong đời sống xã hội, không lý thuyết người học sẽ thiếu đi sự tuy duy, lý luận để áp dụng vào trong công việc thực tiễn, ngược lại nếu thiếu thực tiễn người học chỉ toàn lý thuyết suông, khó đạt được những kinh nghiệm thực tiễn của mình.

*Học tập là một quá trình toàn diện về thích ứng với cuộc sống thực tiễn:* Với đặc điểm này cho thấy xã hội ngày càng phát triển, các vấn đề trong cuộc sống được giải quyết bằng nhiều phương tiện máy móc, tư duy của con người, vì vậy, việc học tập là quá trình thích ứng trước sự biến đổi đó, người học không giam chân tại chỗ mà phải tích cực tìm tòi, hay nói cách khác đi đó là sự nỗ lực để không bị tụt hậu so với thời đại.

*Học tập là sự kết nối giữa con người với môi trường:* Môi trường có nhiều dạng: môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Trong học

tập cần kết nối giữa cá thể với các dạng môi trường này để chúng ta có thái độ ứng xử đúng đắn, chẳng hạn với môi trường tự nhiên con người cần biết trân quý và giữ gìn các tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường sống xanh sạch đẹp đem lại bầu không khí trong lành, với môi trường xã hội con người cần xây dựng cho mình phẩm chất đạo đức và năng lực để có thể ứng xử với những người xung quanh một cách tốt nhất.

*Học tập là quá trình kiến tạo ra những tri thức, nó là kết quả của sự chuyển hóa giữa kiến thức xã hội và kiến thức cá nhân:* Học tập giúp người học tiếp thu tri thức của nhân loại, vận dụng để giải quyết các vấn đề trong xã hội, điều này giúp người học có sự trải nghiệm thích ứng với công việc thực tiễn, đồng thời khi thao tác chủ thủ sẽ rút ra bài học cho kinh nghiệm, tiếp tục hoàn thiện bản thân để ứng xử đúng đắn trước bối cảnh mới của xã hội.

#### 2.1.4. Chu trình của mô hình học tập

*Kinh nghiệm cụ thể (kinh nghiệm rời rạc):* Bước đầu tiên trong lý thuyết học tập đó chính là người học cần tìm hiểu chủ đề, tự tư duy các vấn đề cần có trong bài học, đọc tài liệu, xem các hình ảnh video clip về nội dung mà mình được học từ đó hình thành nên những hiểu biết ban đầu về môn học. Bước này theo Kolb đó chỉ là sự khởi đầu, người học chỉ cần có những ý niệm cơ bản, có thể cảm nhận một cách rời rạc, hoặc hời hợt về các vấn đề có liên quan. Nhìn chung ở bước này, ý thức tự giác của người học được đặt lên hàng đầu, họ tự tìm tòi khám phá để những kinh nghiệm cơ bản về nội dung mà mình sắp sửa được học. Thực tế các trường đang áp dụng khâu này vào trong quá trình giảng dạy, các thiết kế bài học cho người học tham khảo hoặc đặt ra các yêu cầu để người học tự tìm tòi khám phá về kiến thức mới, điều này được thực hiện trong đề cương chi tiết công bố cho người học, hoặc giảng viên thiết kế học tập trên trang moodle của các trường.

*Quan sát, phân tích:* Ở bước này người học sẽ tiến hành quan sát các hoạt động thực tiễn do

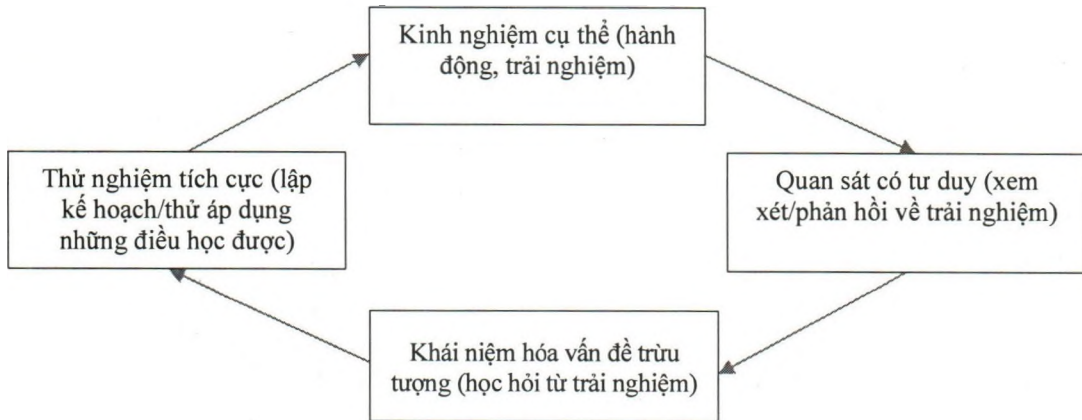
người khác làm, sau đó đúc kết thành những suy nghĩ, ý tưởng để hiện thực trong thực tiễn. Người học cần rèn luyện kỹ năng quan sát từ tổng thể đến chi tiết, kết hợp sử dụng các phương tiện nghe nhìn để có thể tiếp nhận các tri thức mới một cách tốt nhất. Khi xem xét các khía cạnh của vấn đề, người học cần đánh giá, nhận xét, phán đoán xem kinh nghiệm đó có hợp lý không, việc tri giác các sự vật hiện tượng diễn ra ra có đúng với những nhận định trước đó hay không. Vậy nên, quan sát, tổng hợp phán đoán, sáng tạo là các kỹ năng cần thiết trong giai đoạn này.

*Khái niệm hóa:* Người học thông qua quan sát đã có những ý định ban đầu về sự vật hiện tượng sau đó ở họ nảy sinh các ý tưởng xây dựng các khái niệm, từ kinh nghiệm đã nhận được, rút ra khái niệm “lý thuyết mới”. Ở bước này chúng ta có thể hình dung đây là những cơ sở lý thuyết mà người học có thể tích lũy được khi tiếp xúc với các sự vật hiện tượng, phải có những lý luận này, người học mới thể hiện tốt tư duy của mình để giải quyết vấn đề thực tiễn, ngược lại người học chỉ có thể bắt chước trải nghiệm rồi làm theo không thể hiện được tư duy độc đáo hay các ý tưởng sáng tạo khi vận dụng chúng vào đời sống. Theo đánh giá của Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng (2018) “Đây lại cũng chính là khâu thiếu sót lâu nay trong thực tế tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh mà nhiều nhà trường vẫn đang tiến hành” [2, tr.36-40]. Với sự thiếu sót này nếu không kịp thời chấn chỉnh, sẽ dẫn đến sự sai lệch trong áp dụng phương pháp giảng dạy trải nghiệm, người học sẽ trải nghiệm như “học vẹt” bắt chước thao tác và trải nghiệm vụn vặt, chưa hiểu đúng bản chất của vấn đề.

*Thực nghiệm tích cực:* Ở khâu này, người học được học tập thông qua những đề xuất thử nghiệm các phương án giải quyết vấn đề. Ở ba khâu trên người học đã có những kết luận được đúc rút từ thực tiễn với các luận cứ và tư duy phán đoán được liên kết chặt chẽ. Bản kết luận đó có thể coi như một giả thuyết và phải đưa vào thực tiễn để kiểm nghiệm. Việc này hết sức quan

trọng trong việc hình thành nên tri thức thực. Theo Kolb và những người theo “đường lối tạo dựng” (hay “kiến tạo”), chân lý cần được lĩnh hội, hoặc kiểm chứng được. Đây là bước cuối

cùng để người học xác nhận hoặc phủ nhận các khái niệm từ bước trước (hình 1).



Hình 1. Mô hình học tập trải nghiệm

Nguồn: [5]

## 2.2. Vận dụng phương pháp giảng dạy trải nghiệm tại Việt Nam

### 2.2.1. Đặc trưng của giáo dục đại học tại Việt Nam

Giáo dục đại học đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho sự nghiệp Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công tác đào tạo của các trường đại học cần chú trọng kiến thức cập nhật theo xu hướng, kỹ năng và thái độ cần thiết để người học có đầy đủ các phẩm chất đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Thực tế trong một thời gian dài chúng ta đã từng nghe thấy rất nhiều trường đại học chỉ đào tạo lý thuyết suông, đào tạo người học sau khi ra trường không làm được việc, thiếu kỹ năng mềm hoặc chỉ biết việc ở mức độ thấp, doanh nghiệp phải đào tạo lại. Trong giai đoạn hiện nay, các trường Đại học đã có sự chuyển biến tích cực trong công tác đào tạo, thể hiện cụ thể nhất ở phương châm đào tạo “học đi đôi với hành”, “lý thuyết gắn liền với thực tiễn”. Các phương châm này được thể hiện trong tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị mà các trường đại học cam kết và công bố đầy đủ trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Do vậy, một trong những yếu tố cần thiết để đạt được

những định hướng trên là phương pháp giảng dạy, giảng viên cần áp dụng phương pháp dạy học trải nghiệm, cho người học tìm tòi khám phá, chủ động tiếp cận những lý luận được học tại trường sau đó có cơ hội thao tác trực tiếp với công việc thực tiễn tại doanh nghiệp. Có như vậy, người học mới hiểu được những gì mình đã học, đồng thời nắm bắt được những gì mà thực tiễn xã hội cần để tiếp tục tự học, tự rèn luyện để đạt kết quả như mong đợi.

### 2.2.2. Quy trình vận dụng

*Giai đoạn chuẩn bị:* Sự chuẩn bị là cần thiết trong việc sử dụng phương pháp này, giảng viên cần lập kế hoạch, trong đó, xác định mục tiêu cụ thể của nội dung bài học, lựa chọn hình thức giảng dạy phù hợp, thiết kế nội dung cơ bản trên các nền tảng trực tuyến tại các trường đại học đang sử dụng, hoặc thông qua email, mạng xã hội để tương tác trước cho người học. Để chuẩn bị cho buổi học trải nghiệm quy trình sản xuất truyền thông thuộc học phần Sản xuất chương trình truyền thông tại một công ty, chúng ta cần phải có sự chuẩn bị về kế hoạch, xác định mục tiêu của buổi học, chuẩn bị các phương tiện, vật dụng, xác định hình thức học tập như làm việc

nhóm, hay cá nhân. Thông qua các thiết kế giảng dạy của giảng viên, giảng viên gửi yêu cầu qua email hoặc thiết kế trên trang moodle (Elearning) của các trường 1 số nội dung bài học chẳng hạn như câu hỏi liên quan đến chủ đề, hình ảnh, video clip về nội dung,...

*Quan sát và thu thập thông tin:* Ở bước này, người học cần tri giác các sự vật sự việc hiện tượng đang diễn ra, quan sát kết hợp sử dụng phương tiện nghe nhìn để giúp người học hình thành những khái niệm. Giảng viên cần tạo điều kiện, phạm vi, hình thức để giúp người học dễ dàng tiếp cận tri thức. Người học với những ý tưởng ban đầu ở giai đoạn 1, sẽ bắt đầu có sự phân tích đối chiếu để xác định có trùng khớp với ý tưởng đó hay không, vậy nên việc thu thập thông tin, khả năng phán đoán, đánh giá sự việc hiện tượng là cần thiết để họ có thể đưa ra nhận định chính xác hơn. Ví dụ để tìm hiểu về nội dung của học phần quản trị học, giảng viên có thể dẫn dắt định hướng người học, cho người học tham gia trải nghiệm một ngày làm công tác quản trị tại các doanh nghiệp, ở bước này người học cần quan sát cách thức làm việc của người làm quản trị, thu thập các số liệu, nhà quản trị sẽ làm được những công việc, thu thập các dữ liệu về kỹ năng, phẩm chất của người làm quản trị. Người giảng viên quan sát, gợi mở tư duy bằng các câu hỏi đặt ra cho người học để người học nắm bắt nhanh chóng các thông tin nói trên. Từ những thông tin trên, người học sẽ có những định hướng công việc cụ thể sẽ làm để có thể áp dụng vào thực tế.

*Tiến hành trải nghiệm:* Sau khi tiến hành thu thập thông tin, người học có hiểu biết những kiến thức ban đầu, bắt đầu áp dụng vào trong thực tiễn. Chẳng hạn, khi trải nghiệm quy trình sản xuất một chương trình truyền hình thực tế, người học tiến hành tham quan sản xuất, tìm hiểu từng khâu trong các bộ phận sản xuất, những công việc cần thực hiện để có thể tạo ra sản phẩm truyền thông ưng ý. Với giai đoạn này, người học vừa thao tác vừa chú ý để tổng hợp

phân tích đánh giá, xem những ý tưởng, những suy nghĩ ban đầu về vấn đề ở giai đoạn 2 có phù hợp hay không, từ đó người học tiếp tục tư duy suy nghĩ tìm tòi để đúc kết những kinh nghiệm. Đây cũng chỉ là giai đoạn trải nghiệm thực tiễn lần đầu tiên của người học vì vậy không bắt buộc sự phức tạp hoặc yêu cầu quá cao của đề bài, giảng viên phải tìm cách khơi gợi để người học tư duy sáng tạo có thể làm tốt hơn so với khuôn mẫu đặt ra trước đó.

*Vận dụng thực tiễn trước bối cảnh mới:* Ở giai đoạn này, giảng viên cần tổng hợp đánh giá, đưa ra nhận định vấn đề, đồng thời hướng dẫn người học tìm giải pháp phù hợp để thực hiện tốt các nhiệm vụ đặt ra, bên cạnh đó giảng viên có thể khơi tạo các tình huống để người học có thể vận dụng trong bối cảnh mới. Ngoài ra, cũng cần tạo điều kiện để người học có thể cùng thảo luận nhóm hoặc chia sẻ những kiến thức mà mình đã được trải nghiệm đến với người khác.

Với môn học thuộc chuyên ngành truyền thông như tổ chức sự kiện, giảng viên có thể cho người học trải nghiệm bằng cách tổ chức một chương trình, có thể là chương trình ca nhạc, trình diễn thời trang,... người học sẽ tham gia trực tiếp vào các khâu tổ chức, điều phối, nội dung, lễ tân, truyền thông. Đây là các khâu quan trọng trong tổ chức 1 sự kiện, sau khi trải nghiệm người học nắm các khâu này và các nội dung công việc cần thực hiện. Sau đó khi áp dụng vào công việc thực tế, với các kiến thức được học, được trải nghiệm, người học sẽ có thể tổ chức sự kiện ở nhiều thể loại khác nhau như chương trình họp báo ra mắt sản phẩm, giới thiệu sách mới, sự kiện văn hóa, thể thao,...

Các giai đoạn tiến hành phương pháp trải nghiệm trên đây chỉ là những định hướng gợi ý, trong quá trình thực hiện tùy vào điều kiện, trang thiết bị, tình hình thực tiễn tại địa phương, đội ngũ chúng ta có thể linh hoạt áp dụng sao cho phù hợp, khi áp dụng chúng ta cần thực hiện tốt các yêu cầu sau: Tìm hiểu về đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của người học để xây dựng

kế hoạch trải nghiệm. Lựa chọn các chuyên đề trải nghiệm sinh động hấp dẫn phù hợp với xu thế; Gợi tạo nhiều tình huống có vấn đề, cần thiết kể nội dung học tập với các bài đọc tham khảo, tài liệu cần được chuẩn bị phong phú và đa dạng để người học hình dung những kiến thức ban đầu; Trong quá trình trải nghiệm cần quan sát chú ý cách thức thể hiện của người học, từ đó rút ra kinh nghiệm đồng thời cải tiến để những lần trải nghiệm sau đạt hiệu quả, giảng viên cần tạo động lực để người học chủ động tìm tòi khám phá, tác động đến người học bằng chính năng lực và phẩm chất của mình; nhận xét đánh giá trải nghiệm công bằng minh bạch, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh trong quá trình trải nghiệm.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), Nghị quyết 29- NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VIII, khoá XI *Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá và hiện đại hoá*, Hà Nội.
- [2] Đào Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Hằng (2018), *Học tập trải nghiệm – Lý thuyết và vận dụng vào thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục.
- [3] Nguyễn Thị Hằng (2014), *Định hướng hình thành năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho sinh viên sư phạm*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4] Đặng Thanh Hiền (2019), *Kolb – Phong Cách Học Tập*, Táo giáo dục, truy cập tại <https://taogiaoduc.vn/kolb-phong-cach-hoc-tap/>.
- [5] Kolb, D. A. (1984), *Experiential learning: Experience as the source of learning and development* (Vol. 1), Englewood Cliffs, NJ: Prentice-Hall.
- [6] McLeod, S. A. (2017), *Kolb - learning styles and experiential learning cycle*, Simply Psychology. [www.simplypsychology.org/learning-kolb.html](http://www.simplypsychology.org/learning-kolb.html).

### 3. KẾT LUẬN

Mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb có ý nghĩa rất lớn trong công tác giảng dạy theo hướng áp dụng kiến thức lý thuyết trên giảng đường vào công việc thực tế giúp người học chủ động hơn trong học tập. Mô hình này cũng phát huy tối đa ý nghĩa lấy người học làm trung tâm theo chủ trương định hướng đổi mới của giáo dục Việt Nam. Giảng viên đóng vai trò quan trọng để giúp người học thực hiện tốt việc học tập trải nghiệm, việc dẫn dắt và định hướng, khơi tạo kịp thời giúp người học rèn luyện kỹ năng, tư duy sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.